

TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP

QUYẾT ĐỊNH số 193-QĐ ngày 15-2-1974 về việc thành lập Đội kiểm soát lưu động trực thuộc Cục kiểm lâm nhân dân.

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP

Căn cứ vào Pháp lệnh quy định việc bảo vệ rừng do Ủy ban thường vụ Quốc hội thông qua ngày 6-9-1972 và do Lệnh của Chủ tịch nước Việt-nam dân chủ cộng hòa số 147-LCT ngày 11 tháng 9 năm 1972 công bố ;

Căn cứ vào nghị định của Hội đồng Chính phủ số 101-CP ngày 21-5-1973 quy định hệ thống tổ chức và nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng kiểm lâm nhân dân ;

Căn cứ vào quyết định của Tổng cục Lâm nghiệp số 348-QĐ ngày 15-6-1973 quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức Cục kiểm lâm nhân dân ;

Theo đề nghị của ông Cục trưởng Cục kiểm lâm nhân dân,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay thành lập Đội kiểm soát lưu động trực thuộc Cục kiểm lâm nhân dân.

Điều 2. — Đội kiểm soát lưu động có những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây :

1. Thi hành lệnh viết của cục trưởng Cục kiểm lâm nhân dân, kiểm soát cơ động, đột xuất các phương tiện vận chuyên lâm sản trên đường bộ, đường thủy và tại các ga xe lửa, và việc vận chuyên, mua bán, tàng trữ trái phép lâm sản ; tuần tra rừng đột xuất ở những nơi xung yếu cần thiết ;

2. Thi hành lệnh viết của cục trưởng Cục kiểm lâm nhân dân kiểm tra công tác của các Chi cục, các Hạt kiểm lâm nhân dân về việc kiểm soát lâm sản và tuần tra rừng ;

3. Căn cứ vào chương trình học tập đã được Cục duyệt, tổ chức việc học tập về chính trị, nghiệp vụ, pháp chế và quân sự cho cán bộ, nhân viên của Đội để nâng cao trình độ chính

trị, chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của công tác kiểm soát lưu động.

Về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế và trang bị của Đội kiểm soát lưu động được quy định cụ thể bằng văn bản riêng kèm theo quyết định này. (*)

Điều 3. — Trong khi thừa hành nhiệm vụ, cán bộ, nhân viên Đội kiểm soát lưu động có những quyền hạn đã quy định ở điều 8 điểm a, điều 10 và điều 11 của nghị định số 101-CP ngày 21-5-1973 của Hội đồng Chính phủ.

Khi phát hiện có vụ vi phạm luật lệ bảo vệ rừng, cán bộ, nhân viên Đội kiểm soát lưu động lập biên bản và tùy theo tính chất, nội dung của vụ vi phạm mà chuyển giao cho cơ quan kiểm lâm nhân dân cấp có thẩm quyền xử lý (Hạt, Chi cục hoặc Cục kiểm lâm nhân dân).

Điều 4. — Đội trưởng Đội kiểm soát lưu động chịu trách nhiệm trước cục trưởng Cục kiểm lâm nhân dân về toàn bộ công tác của Đội. Giúp việc đội trưởng có 1 phó đội trưởng.

Tổ chức biên chế của Đội kiểm soát lưu động gồm có 3 tổ và một số cán bộ, nhân viên phục vụ như y tá, điện đài, quản lý...

Điều 5. — Đội kiểm soát lưu động được trang bị các loại phương tiện giao thông cơ giới và thông tin liên lạc như ô-tô, mô-tô, máy vô tuyến điện, ống nhôm, đèn pin, phao bơi và vũ khí, nhằm bảo đảm tính cơ động, đột xuất, kịp thời của công tác kiểm soát lưu động và tuần tra rừng.

Điều 6. — Các ông chánh Văn phòng, cục trưởng Cục kiểm lâm nhân dân, vụ trưởng Vụ cán bộ và đào tạo, vụ trưởng Vụ tổ chức quản lý, vụ trưởng Vụ kế hoạch, vụ trưởng Vụ thống kê kế toán tài chính và đội trưởng Đội kiểm soát lưu động chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 15 tháng 2 năm 1974
TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP
HOÀNG BỬU ĐÓN

(*) Không in bản Quy định tổ chức bộ máy, biên chế... của Đội kiểm soát lưu động.